

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HSST
Ngày 28 tháng 4 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thiện Lợi;

Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hồ Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/HSST ngày 28 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/HSST- QĐ ngày 29/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2023/HSST – QĐ ngày 11/4/2023 đối với bị cáo:

Roãn Văn T (tên gọi khác: Roãn Văn T), sinh ngày 26/3/1966 tại Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, thành phố B, tỉnh Thái Bình

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Trình độ học vấn: 05/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Roãn Văn T1 (đã chết) và bà Trần Thị T2. Có vợ là Vũ Thị H

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Từ tháng 3/1987 đến tháng 12/1990 tham gia nghĩa vụ quân sự tại Quân chủng Phòng không - Không quân.

- Bản án số 131/2015/HSST ngày 04/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, phạt bổ sung 3.000.000 đồng về tội: “Đánh bạc”, đã chấp hành xong thời gian

thử thách ngày 04/9/2016, được miễn án phí và hình phạt bổ sung theo Quyết định số 05 ngày 30/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ 15/12/2022 đến nay (Có mặt).

* *Bị hại:* - Ông N, Doãn Văn U, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, thành phố B, tỉnh Thái Bình (Có mặt).

- Bà Rương Thị T4, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, thành phố B, tỉnh Thái Bình (Có mặt).

* *Người làm chứng:*

- Anh Doãn Ngọc T5, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, thành phố B, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt).

- Bà Vũ Thị H, sinh năm 1967. Nơi cư trú : Thôn N, xã Đ, thành phố B, tỉnh Thái Bình (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18/10/2022, Roãn Văn T đang đốt rơm tại khu vực đất trống giữa nhà T và nhà anh Doãn Ngọc T5, anh T5 có nói với T về việc thui rơm xong thì phải thu sạch sẽ không thì không cho thui dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau. T4 có dùng một tuýp sắt đập xuống đất đối diện chỗ T ngồi, vừa đập vừa chửi. Lúc này ông N, Doãn Văn U và bà Rương Thị T4 là bố mẹ của anh T5 thấy vậy liền đi từ nhà ra cãi nhau với T. Do đã có mâu thuẫn trong cuộc sống hàng ngày giữa hai nhà từ trước nên T đang ngồi đốt rơm thấy vậy liền đứng dậy, tay phải cầm một thanh gỗ dẹt dài 1,1 mét, kích thước cạnh (04x01)cm (dùng đốt rơm) lao về phía anh T5 định đánh anh T5, thì ông Úy vào can ngăn, T liền giơ tay phải cầm thanh gỗ lên vụt 01 cái theo hướng từ phải sang trái trúng vào thái dương bên trái của ông Úy. Thấy vậy, bà T4 vào can ngăn thì bị T vụt một cái bằng tay phải, hướng từ trên xuống dưới, trúng vùng trán của bà T4. Sau đó T và anh T5 giằng co nhau, trong lúc giằng co, T bị rơi mũ cối đang đội trên đầu xuống đất, anh T5 liền nhặt mũ cối và đập nhiều nhát vào người T. Mọi người can ngăn nên hai bên không đánh nhau nữa. Hậu quả, ông Úy bị rách da, tổ chức dưới da vùng thái dương trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01%. Bà T4 bị rách da, tổ chức dưới da vùng trán, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 435/22/TgT ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình kết luận về thương tích đối với ông N, Doãn Văn U thể hiện: Tổn thương do vật tày tác động làm rách da, tổ chức dưới da vùng thái dương trái. Đã được khâu vết thương dùng thuốc. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 436/22/TgT ngày 18 tháng 11 năm 2022 của T tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình kết luận về thương tích đối với bà Ruong Thị T4 thể hiện: Tổn thương do vật tày tác động làm rách da, tổ chức dưới da vùng trán. Đã được khâu vết thương dùng thuốc kháng sinh, giảm đau. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm).

Bản cáo trạng số 40/CT - VKSTPTB ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố bị cáo Roãn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Roãn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Roãn Văn T từ 09 tháng tù đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Roãn Văn T đã tự nguyện bồi thường cho ông N, Doãn Văn U và bà Dương Thị T4 số tiền 10.000.000 đồng, ông Úy, bà T4 đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên chấp nhận sự tự nguyện của các bên. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ dài 1,1 mét, kích thước cạnh (04x01)cm và 01 chiếc mũ cối. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã truy tố và đồng ý với nội dung bản luận tội.

Bị hại không rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo, đồng ý với kết luận giám định, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về hình phạt theo pháp luật và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin lỗi bị hại về hành vi mà bị cáo đã thực hiện trong lúc nóng giận. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sự việc xảy ra là do bất hòa trong gia đình, cho bị cáo hưởng mức án thấp và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Giai đoạn điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các quyết định và hành vi tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Roãn Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, do từ trước giữa hai gia đình đã có những mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống hàng ngày nên T tức giận việc cháu ruột là Roãn Văn T hắt không cho bị cáo thui rom ở khu đất trống giữa hai nhà, bố mẹ T4 là ông N, Doãn Văn U và bà Dương Thị T4 (em trai, em dâu) cũng mắng chửi T dẫn đến cãi vã, xô xát. T đã dùng tay phải, cầm 01 thanh gỗ dẹt dài 1,1 mét, kích thước cạnh (04x01)cm vọt trúng vào vùng thái dương bên trái của ông N, Doãn Văn U và vọt trúng vùng trán của bà Dương Thị T4. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản khám nghiệm hiện trường và còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18/10/2022, tại khu vực bãi đất trống gần nhà ông N, Doãn Văn U ở thôn N, xã Đ, thành phố B, tỉnh Thái Bình, Roãn Văn T đã cố ý dùng một thanh gỗ dẹt vọt vào vùng thái dương của ông N, Doãn Văn U và vùng trán của bà Dương Thị T4, hậu quả làm ông Ủy bị rách da, tổ chức dưới da vùng thái dương trái, tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 01% (một phần trăm), bà T4 bị rách da, tổ chức dưới da vùng trán, tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm).

[3] Thương tích mà T gây nên cho ông Ủy và bà T4, tuy chưa đủ 11% nhưng việc T dùng thanh gỗ vọt vào vùng thái dương của ông Ủy và vùng trán của bà T4 được coi là dùng hung khí nguy hiểm, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng vì trong lúc nóng giận, không làm chủ được bản thân nên khi xảy ra mâu thuẫn đã dùng hung khí gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác.

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

....

[4] Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Roãn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy

định tại điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, khai báo thành khẩn, có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, đóng góp một phần công sức vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Mặc dù bị cáo đã từng bị kết án nhưng đã được xóa án tích, lần này bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tại phiên tòa cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho bị hại N, Doãn Văn U và Rương Thị T4 số tiền 10.000.000 đồng, bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác. Đây là sự tự nguyện của các bên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thanh gỗ dẹt dài 1,1 mét, kích thước cạnh (04x01)cm, là hung khí bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc mũ cối của bị cáo, bị cáo không có nguyện vọng nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, anh Roãn Văn T hăng có hành vi dùng mũ cối đánh nhiều cái vào người bị cáo Roãn Văn T gây cho bị cáo thương tích nhẹ (không giám định) nên Công an Thành phố Thái Bình đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Roãn Văn T hăng về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Roãn Văn T (Tên khác là Roãn Văn T) phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Roãn Văn T (tên khác là Roãn Văn T) 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/4/2023).

Giao bị cáo Roãn Văn T (Tên khác là Roãn Văn T) cho Ủy ban xã Đông

Hòa, thành phố Thái Bình theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận thỏa thuận của các bên, bị cáo Roãn Văn T bồi thường cho ông N, Doãn Văn U và bà Rương Thị T4 số tiền 10.000.000 đồng, ông Ủy bà T4 đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào khác.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh gỗ dài 1,1 mét, kích thước cạnh (04x01)cm; 01 chiếc mũ cối.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 02 tháng 3 năm 2023.)

5. Về án phí: Bị cáo Roãn Văn T (Tên khác là Roãn Văn T) phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/4/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CATP Thái Bình;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- UBND xã Đông Hòa, TP Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền